

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI HẬU  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 62/2020/DS-ST

Ngày 30-6-2020

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Hòe.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Mai Thanh Tùng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hồng Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H Hậu, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H Hậu tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huê – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H Hậu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 37/2020/TLST - TCDS ngày 20 tháng 3 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/TLST - TCDS ngày 01 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2020/TLST - TCDS ngày 16 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐC. Địa chỉ: Số 22 ngõ Quyền, phường TT, quận HK, thành phố Hà Nội;

***+ Người đại diện theo pháp luật:*** Ông Nguyễn Đình Lâm - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

***+ Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:***

1. Bà Phạm Thị Ng - Chức vụ: Chuyên gia Tổ tụng – Phòng QL KHCN MB – Khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản ĐC;

2. Ông Lê Xuân Tr - Chức vụ: Giám đốc khách hàng cá nhân – Khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản ĐC;

3. Ông Đỗ Văn V – chuyên gia TGTSBĐ – Phòng Quản lý khách hàng cá nhân Miền Bắc – Khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản Ngân hàng TMCP ĐC.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn TH, sinh năm 1988 và chị Phạm Thị H, sinh năm 1988. Địa chỉ: Xóm 16, xã HN, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Có mặt bà Ng; vắng mặt ông T, ông V, anh TH, chị H)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 01-3-2020, quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐC trình bày:

Ngân hàng TMCP ĐC Việt nam (PV) và ông Nguyễn Văn TH và bà Phạm Thị H đã ký kết các Hợp đồng tín dụng sau:

- Hợp đồng tín dụng số 308/2017/HĐTD/PVB-HBT ngày 21/8/2017 (trả góp bằng lương) và Khế ước nhận nợ kèm theo có các nội dung cơ bản sau: Số tiền vay: 100.000.000đ (một trăm triệu đồng); mục đích vay: Vay tiêu dùng; thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên; Lãi suất cho vay trong hạn được quy định cụ thể trong khế ước nhận nợ là 14,1 %/năm có điều chỉnh 3 tháng 01 lần, biên độ điều chỉnh là 6%; lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn. Đối với hợp đồng này, PV đã giải ngân cho anh TH, chị H vào ngày 21/8/2017.

- Hợp đồng tín dụng số 1412/2017/HĐTD/PVB-HB ngày 14/12/2017 và Khế ước nhận nợ kèm theo có các nội dung cơ bản sau: Số tiền vay: 292.000.000đ (hai trăm chín mươi hai triệu đồng chẵn); mục đích vay: Vay mua ô tô; thời hạn vay: 72 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên; lãi suất cho vay trong hạn: Lãi suất áp dụng tại thời điểm giải ngân được quy định cụ thể trong khế ước nhận nợ là 8,8%/năm có điều chỉnh 3 tháng 01 lần, biên độ điều chỉnh là 4%; Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn. Để đảm bảo cho khoản vay này, PV và anh TH, chị H đã ký hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 1412/2017/HĐBĐ/PVB-HB ngày 14/12/2017. Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là 01 xe ô tô KIA MORNING TA, màu đỏ, biển kiểm soát (BKS) 30E – 794.74 theo Giấy đăng ký xe ô tô số 335748 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 21/12/2017 mang tên anh Nguyễn Văn TH. Đối với hợp đồng này, PVcomBank đã giải ngân cho anh TH, chị H vào ngày 15/12/2017.

Quá trình thực hiện theo thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết, anh TH, chị H đã thực hiện được một phần nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho PVcomBank. Cụ thể, tính đến ngày 11-10-2019, anh TH, chị H đã trả cho PV tổng nợ gốc của cả hai hợp đồng là 47.318.308đ và nợ lãi là 25.752.826đ, tổng cộng 73.071.134đ.

Kể từ ngày 11-10-2019 đến nay, anh TH, chị H không thanh toán trả gốc và lãi theo thỏa thuận đã ký kết cho PVcomBank. Bản thân anh TH nguyên là công an nhưng sau đó đã tự nguyện xin ra khỏi ngành về địa phương. Mặc dù

PVcomBank đã nhiều lần gửi thông báo đòi nợ hoặc yêu cầu bàn giao tài sản thế chấp nhưng anh TH và chị H vẫn không thực hiện nghĩa vụ.

Nay PVcomBank đề nghị Tòa án các vấn đề sau:

1. Buộc anh Nguyễn Văn TH và chị Phạm Thị H pH trả cho PVcomBank các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo các HĐTD mà hai bên đã ký kết kể từ ngày 12/10/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm 30-6-2020, cụ thể như sau:

Hợp đồng cho vay số 1412/2017/HĐTD/PVB-HB ngày 14/12/2017: Nợ gốc còn lại 259.244.892đ, nợ lãi 67.199.440đ, tổng cộng 326.444.892đ. Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương và Khế ước nhận nợ kèm theo: Nợ gốc 85.436.800đ, nợ lãi 33.938.494đ, tổng cộng 119.375.294đ. Tổng cộng cả gốc và lãi của cả hai hợp đồng tính đến ngày 30-6-2020 là 445.819.581đ.

Ngoài việc pH trả lãi trong hạn, quá hạn đến ngày xét xử sơ thẩm, PVcomBank còn đề nghị Tòa án buộc anh TH, chị H pH trả lãi theo thỏa thuận tại các hợp đồng đã ký kết đến ngày thực tế thanh toán trả nợ hết các khoản nợ gốc, lãi kể trên.

2. Đề nghị Tòa án tuyên trong bản án trường hợp anh Nguyễn Văn TH và chị Phạm Thị H không trả hoặc không trả đủ số tiền nợ thì PVcomBank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên, phát mại các tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho PVcomBank. Tài sản thế chấp là 01 xe ô tô KIA MORNING TA, màu đỏ, BKS: 30E – 794.74 theo Giấy đăng ký xe ô tô số 335748 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 21/12/2017 mang tên anh Nguyễn Văn TH theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 1412/2017/HĐBĐ/PVB-HB ngày 14/12/2017.

3. Đề nghị Tòa án tuyên trong bản án trường hợp tài sản thế chấp kê biên, phát mại không đủ để thanh toán khoản nợ của anh TH, chị H thì PV có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại các tài sản và nguồn thu nhập khác thuộc sở hữu/sử dụng của anh TH, chị H để xử lý thu hồi nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tổng đạt hợp lệ cho anh TH, chị H các văn bản tài liệu sau: Thông báo thụ lý vụ án, bản sao đơn khởi kiện, các tài liệu bên phía nguyên đơn nộp kèm theo đơn khởi kiện; Quyết định xem xét thẩm định, Biên bản về việc không thực hiện được việc xem xét thẩm định; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, anh TH, chị H đã biết được quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn cố tình vắng mặt và không gửi cho

Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, anh TH, chị H vắng mặt lần hai không lý do; VPcom Bank vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H Hậu phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 21; Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, thông qua việc kiểm sát tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán đã tiến hành thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, tiến hành hòa giải, tổng đạt các quyết định tố tụng theo quy định tại của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Từ khi thụ lý vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72, 73 BLTTDS như cung cấp chứng cứ, tham gia phiên tòa. Tuy nhiên, bị đơn anh TH, chị H không có mặt tại các buổi làm việc, phiên tòa xét xử của Tòa án, không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án là chưa có ý thức chấp hành pháp luật theo các quy định tại các Điều trên.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng: Điều 299, 317, 320, 322, 323, 385, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015; Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức Tín dụng. Chấp nhận toàn yêu cầu khởi kiện của PV, buộc vợ chồng anh TH, chị H pH trả nợ cho PVcomBank số tiền vay gốc còn lại và các khoản tiền lãi kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ cho đến ngày xét xử sơ thẩm tổng cộng 445.819.581đ. Trong trường hợp anh TH, chị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì PVcomBank có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là 01 xe ô tô KIA MORNING TA màu đỏ, BKS: 30E – 794.74 theo Giấy đăng ký xe ô tô số 335748 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 21/12/2017 mang tên anh Nguyễn Văn TH theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 1412/2017/HĐBĐ/PVB-HB ngày 14/12/2017 để bảo đảm cho khoản nợ trên. Nếu tài sản thế chấp không đủ thực hiện nghĩa vụ thì anh TH, chị H còn pH tiếp tục trả gốc và lãi theo thỏa thuận cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh TH, chị H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần hai không có lý do. Ông Trung, ông Vinh là đại diện theo ủy quyền của PV vắng mặt có lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt anh TH, chị H, ông Trung, ông Vinh là phù hợp.

[2] Xét các hợp đồng tín dụng số 308/2017/HĐTD/PVB-HBT ngày 21/8/2017; số 1412/2017/HĐTD/PVB-HB ngày 14/12/2017 và hợp đồng thế chấp số 1412/2017/HĐBĐ/PVB-HB ngày 14/12/2017 giữa PVcomBank và vợ chồng anh Nguyễn Văn TH, chị Phạm Thị H thì thấy:

Tại thời điểm ký hợp đồng, PVcomBank là pháp nhân có đăng ký kinh doanh, vợ chồng anh TH, chị H có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; việc ký hợp đồng, khế ước nhận nợ và các văn bản khác thể hiện ý chí tự nguyện của các bên trên cơ sở nhu cầu, kế hoạch phát triển kinh doanh, tăng thu nhập của doanh nghiệp và gia đình; nội dung các hợp đồng không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội; hình thức hợp đồng đảm bảo các điều kiện theo quy định pháp luật. Do đó, các đồng tín dụng số 308/2017/HĐTD/PVB-HBT ngày 21/8/2017; số 1412/2017/HĐTD/PVB-HB ngày 14/12/2017 và hợp đồng thế chấp số 1412/2017/HĐBĐ/PVB-HB ngày 14/12/2017 và các văn bản bộ phận kèm theo giữa PVcomBank và vợ chồng anh Nguyễn Văn TH, chị Phạm Thị H đều hợp pháp, các bên đã tham gia ký kết đều pH có nghĩa vụ tôn trọng thực hiện.

Riêng đối với hợp đồng thế chấp tài sản số 1412/2017/HĐBĐ/PVB-HB ngày 14/12/2017: Mặc dù tài sản thế chấp là 01 xe ô tô KIA MORNING TA, màu đỏ, biển kiểm soát (BKS) 30E – 794.74 đã được Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp đăng ký xe ô tô số 335748 ngày 21/12/2017 mang tên anh Nguyễn Văn TH. Tuy nhiên, chiếc xe ô tô kê trên hình thành trong thời kỳ hôn nhân, là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng anh TH, chị H; việc vay vốn và thế chấp vay vốn tại ngân hàng được chị H (vợ anh TH) đồng ý ký kết nên việc đăng ký xe chỉ mang tên anh TH không ảnh hưởng gì đến hiệu lực của hợp đồng thế chấp.

[3] Xét yêu cầu thanh toán tiền vay gốc, lãi, tiền phạt của PVcomBank đối với vợ chồng anh Nguyễn Văn TH, chị Phạm Thị H thì thấy:

Quá trình thực hiện hợp đồng, thời gian đầu, anh TH, chị H trả gốc, lãi đầy đủ theo hợp đồng. Cụ thể, tổng số tiền gốc và lãi đã trả (cả hai hợp đồng tín dụng) tổng cộng 73.071.134đ, trong đó: tổng gốc là 47.318.308đ và tổng lãi là 25.752.826đ. Ngày 11-10-2019, do anh TH tự nguyện xin ra quân nên không còn được Nhà nước trả các chế độ lương, phụ cấp. Cũng kể từ đó, anh TH chị H vi phạm nghĩa vụ trả gốc, lãi của cả hợp đồng tín dụng đối với PVcomBank. Do đó, yêu cầu của PVcomBank về việc buộc vợ chồng anh TH, chị H pH trả cho PVcomBank số tiền vay gốc của cả hai hợp đồng tín dụng là 334.681.692đ và khoản lãi tính từ ngày 10-11-2019 đến ngày xét xử sơ thẩm là 101.137.934đ (trong đó: lãi trong hạn 68.418.819đ, lãi quá hạn 32.719.115đ), tổng cộng 445.819.581đ là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

[4] Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Để đảm bảo cho các khoản vay tại PV, anh TH, chị H đã tự nguyện thế chấp tài sản là 01 xe ô tô KIA MORNING TA màu đỏ, biển kiểm soát (BKS) 30E – 794.74 đã được Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp Giấy đăng ký xe ô tô số 335748 ngày 21/12/2017 mang tên anh Nguyễn Văn TH. Đến nay, anh TH, chị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không chịu bàn giao tài sản thế chấp để PV xử lý thu hồi nợ theo quy định pháp luật và các điều khoản các bên đã ký kết. Vì vậy, khi bản án của tòa án có hiệu lực pháp luật, anh TH, chị H không trả hoặc trả không đầy đủ khoản tiền gốc, lãi kể trên, PVcomBank được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo là chiếc xe ô tô kể trên và các tài sản, nguồn thu nhập hợp pháp khác của anh TH, chị H để thu hồi nợ.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn pH chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 299, 317, 320, 322, 323, 385, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của PVcomBank.

1. Buộc vợ chồng anh Nguyễn Văn TH, chị Phạm Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho PVcomBank tổng số nợ gốc là 334.681.692đ (ba trăm ba tư triệu, sáu trăm tám một nghìn, sáu trăm chín hai đồng) và tổng nợ lãi tính đến hết ngày 30-6-2020 là 101.137.934đ (một trăm linh một triệu, một trăm ba bảy nghìn, chín trăm ba tư đồng), trong đó: Lãi trong hạn 68.418.819đ (sáu tám triệu, bốn trăm mười tám nghìn, tám trăm mười chín đồng), lãi quá hạn 32.719.115đ (ba hai triệu, bảy trăm mười chín nghìn, một trăm mười lăm đồng); tổng cộng 445.819.581đ (bốn trăm bốn mươi lăm triệu, tám trăm mười chín nghìn, năm trăm tám một đồng).

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm vợ chồng anh Nguyễn Văn TH, chị Phạm Thị H còn pH tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1412/2017/HĐTD/PVB-HB ngày 14/12/2017 và hợp đồng tín dụng số 308/2017/HĐTD/PVB-HBT ngày 21/8/2017 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của PVcomBank thì khoản tiền lãi mà anh TH, chị H pH tiếp tục thanh toán cho PVcomBank theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của PVcomBank.

3. Trong trường hợp vợ chồng anh Nguyễn Văn TH, chị Phạm Thị H không trả gốc và lãi thì PVcomBank có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là 01 xe ô tô KIA MORNING TA màu đỏ, BKS 30E – 794.74, đăng ký xe ô tô số 335748 mang tên Nguyễn Văn TH do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 21/12/2017 theo Hợp đồng thế chấp số 1412/2017/HĐBĐ/PVB-HB ngày 14/12/2017. Nếu tài sản đảm bảo không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì vợ chồng anh TH, chị H còn pH tiếp tục thi hành phần nghĩa vụ chênh lệch còn thiếu đối với PVcomBank cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ và các chi phí khác theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Vợ chồng anh Nguyễn Văn TH, chị Phạm Thị H pH nộp 21.832.000đ (hai một triệu, tám trăm ba mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho PVcombank số tiền 10.090.000đ (mười triệu, không trăm chín mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0002042 ngày 20-3-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H Hậu.

5. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự nguyên đơn, người pH thi hành án dân sự bị đơn có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + Tỉnh;
- Chi cục THA dân sự huyện H Hậu;
- UBND xã H Nam;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Ngô Thị Hòe**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đỗ Việt Hùng**

**Mai Thanh Tùng**

**Ngô Thị Hòe**

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + Tỉnh;
- Chi cục THA dân sự huyện H Hậu;
- UBND xã H Nam;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Ngô Thị Hòe**



